TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KHOÁI CHÂU** **TỈNH H□NG YÊN** ---***---	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 29/2020/QĐST-HNGĐ	*Khoái Châu, ngày 11 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ dân sự sơ thẩm thụ lý số 350/2019/TLST - HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2019, giữa:

* ***Nguyên đơn:*** **Anh Cao Văn C** - Sinh năm: 1984

* ***Bị đơn:*** **Chị Đỗ Thị H** - sinh năm 1991

Cùng có HKTT và trú tại: thôn Đ, xã H, huyện K, tỉnh Hưng Yên

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015*;*

- Căn cứ vào các Điều: 51; 55; 57 - Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 - Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, lập ngày 03/02/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Cao Văn C và chị Đỗ Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đ- ơng sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Cao Văn C và chị Đỗ Thị H cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh C và chị H khẳng định không có con chung.

- Về tài sản chung, công nợ chung, đất ruộng nông nghiệp, công sức đóng góp đối với hai bên gia đình: anh C và chị H tự nguyện không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Anh C có trách nhiệm nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Đối trừ số tiền anh C đã nộp theo Biên lai

số: 0002056 ngày 20/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K, anh C được hoàn trả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nơi nhận :
- *Các đ- ơng sự;*
- *TAND tỉnh H- ng Yên;*
- *VKSND huyện K;*
- *THA huyện K;*
- *UBND xã H;*
- *L- u HSVA.*

ĐÀO DUY TRĨNH